TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀNG MAI** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2024/HS- ST
Ngày: 28-11-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀNG MAI, TỈNH NGHỆ AN

- Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Hồng Lĩnh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đặng Văn Tân và bà Nguyễn Thị Huệ

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Cao Trọng Sơn - Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tham gia phiên toà***: Bà Đào Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28/11/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An mở phiên toà xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 67/2024/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 89/2024/QĐXXST-HS ngày 18/11/2024 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Phan Văn D, sinh ngày: 06/11/1978 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phan Văn T (đã chết) và bà Bùi Thị D1 (đã chết); anh chị em ruột có 07 người; có vợ Nguyễn Thị L, sinh năm 1979, có 03 con; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2024 đến ngày 21/10/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lĩnh, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Lê Thạc M, sinh ngày: 04/11/1985 tại thị xã H, tỉnh Nghệ An; tên gọi khác: Không; nơi cư trú: Khối T, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 4/12; nghề nghiệp: Lái xe; con ông Lê Thế P, sinh năm 1950 và bà Lê Thị H, sinh năm 1957; anh chị em ruột có 05 người; có vợ Hoàng Thị T1, sinh năm 1987 và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2024 đến ngày 21/10/2024 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn

bảo lĩnh, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*

1. Ông Phan Sỹ H1, sinh nam 1985. Vắng mặt.

2. Ông Phạm Thế C, sinh năm 1989. Vắng mặt.

3. Ông Đào Đình B, sinh năm 1975. Vắng mặt.

Cùng địa chỉ làm việc: Trạm cảnh sát giao thông D3, Phòng cảnh sát giao thông tỉnh N.

Người làm chứng: Anh Đậu Phi T2, sinh năm 1978. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào 20 giờ ngày 23/8/2024, thực hiện Kế hoạch số 34/2024/KHTTKS ngày 18/8/2024 của Trạm Cảnh sát giao thông Diễn Châu, tổ công tác 07 Cảnh sát giao thông là ông Nguyễn Văn D2 - Tổ trưởng, ông Đào Đình B, ông Trần Võ L1, ông Phạm Thế C, ông Nguyễn Ngọc T3, ông Nguyễn Trọng B1, ông Phan Sỹ H1 - tổ viên thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát cơ động kết hợp với kiểm soát tại một điểm tại Km 388+300m đường Q, hướng V - Hà Nội (thuộc khu vực khối B, phường Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An) thì phát hiện Phan Văn D điều khiển xe mô tô biển số 37L1-520.18 chạy trên Quốc lộ A theo hướng V - Hà Nội, không đội mũ bảo hiểm và nghi có sử dụng chất có cồn. Tổ công tác ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra nhưng Phan Văn D không chấp hành hiệu lệnh mà quay đầu xe chạy ngược chiều khoảng 20m, sau đó biết không bỏ chạy được nữa nên để xe lại trên lề đường rồi bỏ đi và gọi điện thoại báo cho Lê Thạc M đến lấy xe. Khi tổ công tác đưa xe về chốt để tiến hành xác minh, tạm giữ xe mô tô thì Phan Văn D và Lê Thạc M liên tục lớn tiếng thách thức, xúc phạm, vu khống tổ công tác giữ xe không đúng quy định, đánh bị thương Phan Văn D để tạo áp lực yêu cầu tổ công tác trả xe và thả Phan Văn D. Ngoài ra, Phan Văn D còn có hành vi dùng tay đẩy ông Phạm Thế C và dùng áo quật vào tay ông Phan Sỹ H1 là thành viên của tổ công tác. Quá trình Phan Văn D và Lê Thạc M không chấp hành hiệu lệnh yêu cầu kiểm tra và thực hiện các hành vi cản trở quá trình xác minh của tổ công tác Cảnh sát giao thông đã khiến tổ công tác không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch trong thời gian từ 20 giờ 00 phút đến 21 giờ 00 phút cùng ngày. Tổ công tác Trạm Cảnh sát giao thông Diễn Châu, Phòng C Công an tỉnh N đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn D về hành vi chống người thi hành công vụ và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã H giải quyết theo thẩm quyền. Ngày 24/8/2024, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Lê Thạc M. Ngày 23/8/2024, sau khi tiến hành bắt người phạm tội quả tang, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã H đã kiểm tra

nồng độ cồn đối với Phan Văn D, kết quả Phan Văn D đã sử dụng chất có cồn, nồng độ cồn 0,193 mg/l hơi thở.

Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ, tạm giữ đồ vật; xử lý vật chứng:

- 01 (Một) áo phông ngắn tay màu đen, nhãn hiệu LiNing, kích thước (80x70) cm.

- 01 (Một) khúc gỗ màu xám hình thù không xác định dài 90cm, một đầu bằng hình vuông cạnh 07 cm, một đầu không xác định, trên khúc gỗ có đóng 13 chiếc đinh sắt.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C, màu Đen, màn hình bị vỡ Imei1: 865233054256723/78, số I: 865233054256731/78, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Phan Văn D.

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 37L1-520.18 số loại SIRIUS, màu Đen – Bạc, số máy: 5C6H-020633, số khung: 0DY-020747, xe mô tô đã qua sử dụng.

- 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A12, màu Đen, số Imei1: 354890388600567, số Imei2: 356995628600562, bên trong có thẻ sim số 0942.664.678, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Thạc M.

Hiện các vật chứng, đồ vật trên đang được bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sụ thị xã H.

- 01 (Một) thẻ nhớ lưu trữ video liên quan đến nội dung vụ án do ông Phan Sỹ H1 cung cấp; 01 (Một) thẻ nhớ lưu trữ video liên quan đến nội dung vụ án thu giữ trong điện thoại của Lê Thạc M. Hiện bảo quản tại hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra xác định ông Phạm Thế C và Phan Sỹ H1 không có thương tích gì và không yêu cầu bồi thường trách nhiệm dân sự.

Tại bản cáo trạng số 69/CT-VKS-HM ngày 07/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo Phan Văn D và Lê Thạc M về tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phan Văn D và bị cáo Lê Thạc M phạm tội "Chống người thi hành công vụ".

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s, i khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Phan Văn D từ 06 đến 08 tháng tù. Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam.

- Áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm s, i khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Lê Thạc M từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ. Khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ mỗi tháng từ 500.000 đồng đến 700.000 đồng. Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam.

- Về trách nhiệm dân sự: Không ai yêu cầu nên miễn xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 02 chiếc điện thoại di động thu giữ của Lê Thạc M và Phan Văn D được dùng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho Lê Thạc M 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 37L1-520.18 số loại SIRIUS.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo phông ngắn tay màu đen, nhãn hiệu LiNing, kích thước (80x70) cm; 01 (Một) khúc gỗ màu xám hình thù không xác định dài 90cm, một đầu bằng hình vuông cạnh 07 cm, một đầu không xác định, trên khúc gỗ có đóng 13 chiếc đinh sắt.

- Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng truy tố. Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng các bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt vì đã biết hành vi là sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoàng Mai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn D đã khai nhận: Vào khoảng 20 giờ ngày 23/8/2024, Phan Văn D điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 37L1-520.18 chạy trên quốc lộ A hướng đi Hà Nội. Khi đến khu vực khối B, phường Q (gần

cửa hàng Đ), bị cáo D thấy có tổ công tác của cảnh sát giao thông đang làm nhiệm vụ. Do bị cáo D không đội mũ bảo hiểm, sử dụng chất có cồn, khi thấy cảnh sát giao thông ra tín hiệu dừng xe, bị cáo D đã quay xe chạy ngược chiều khoảng 20m, sau đó biết không bỏ chạy được nữa nên để xe lại trên lề đường rồi bỏ đi và gọi điện thoại báo cho Lê Thạc M đến lấy xe. Khi Lê Thạc M đến có tranh cãi với cảnh sát giao thông về việc giữ xe mô tô. Bị cáo D đã cầm một khúc gỗ đến chốt cảnh sát giao thông để đe dọa đòi trả xe và có hành vi dùng tay xô đẩy, dùng áo quật vào người cảnh sát giao thông đang làm nghiệm vụ. Mục đích để cản trở việc thu giữ xe mô tô bị cáo D điều khiển và lấy lại chiếc xe này.

[3]. Tại phiên tòa, bị cáo Lê Thạc M đã khai: Khi được D gọi điện thoại nói về việc chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37L1-520.18 của M cho D mượn bị cảnh sát giao thông thu giữ. Lê Thạc M điều khiển xe mô tô đi đến chốt giao thông lấy lý do xe dừng bên đường không di chuyển nên yêu cầu tổ công tác trả xe cho M. Mặc dù đã được cảnh sát giao thông giải thích nhưng bị cáo M không xuất trình giấy tờ, đồng thời liên tục lớn tiếng thách thức, xúc phạm, vu khống tổ công tác về việc xe để trên lề đường, không vi phạm nhưng tổ công tác lại giữ xe. Khi Phan Văn D có hành vi chửi bới, cầm gậy gỗ đe dọa tấn công cảnh sát giao thông thì M có giằng lấy gậy gỗ từ tay M và quăng đi. Khi D bị cảnh sát giao thông khống chế, Lê Thạc M dùng điện thoại quay video, vu khống tổ công tác đánh D bị thương để tạo áp lực, mục đích nhằm yêu cầu tổ công tác thả D và trả xe mô tô.

[4]. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với vật chứng của vụ án là hình ảnh video được cảnh sát giao thông quay lại, biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với nội dung cáo trạng. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Hành vi của Phan Văn D và Lê Thạc M đã làm cản trở việc thực hiện nhiệm vụ của tổ công tác Trạm Cảnh sát giao thông Diễn Châu, khiến tổ công tác không thể tiếp tục thực hiện nhiệm vụ theo kế hoạch trong thời gian từ 20 giờ 00 phút đến 21 giờ 00 phút ngày 23/8/2024. Mục đích thực hiện hành vi của D và M nhằm lấy lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37L1-520.18 Phan Văn D điều khiển bị thu giữ do vi phạm pháp luật giao thông đường bộ. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội "Chống người thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 330 của Bộ luật Hình sự năm 2015 như cáo trạng của Viện kiểm sá truy tố là đúng người, đúng tội.

[5]. Xét tính chất hành vi của các bị cáo: hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động đúng đắn và bình thường của người thi hành công vụ và làm giảm hiệu quả của quản lý nhà nước, gây mất

trật tự an toàn xã hội. Các bị cáo thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng đồng phạm giản đơn, bị cáo Phan Văn D thực hiện tội phạm với vai trò tích cực, bị cáo Lê Thạc M phạm tội với vai trò ít tích cực hơn.

[6]. Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo Lê Thạc M có bố đẻ được tặng thưởng Huân chương chiến công giải phóng hạng nhất; Huân chương kháng chiến hạng ba; Huy hiệu Xuân 1975 toàn thắng; Huy hiệu Chiến dịch Hồ Chí Minh, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét hành vi của bị cáo D điều khiển xe mô tô sử dụng chất có cồn, đồng thời không chấp hành hiệu lệnh của cảnh sát giao thông, cản trở cảnh sát giao thông thi hành công vụ gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự trên địa bàn thị xã H. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù với bị cáo D mới đủ giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Đối với bị cáo Lê Thạc M thực hiện hành vi ít tích cực hơn, khi thấy bị cáo D sử dụng gậy gỗ để đe dọa tổ cảnh sát giao thông đã giằng lấy và vứt đi. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy chỉ cần xử phạt bị cáo M bằng hình phạt cải tạo không giam giữ, khấu trừ thu nhập của bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là đủ nghiêm.

[7]. Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra có thu giữ một số vật chứng. Hội đồng xét xử xét thấy đối với hai chiếc điện thoại di động thu giữ của Phan Văn D và Lê Thạc M các bị cáo sử dụng để liên lạc với nhau để thực hiện hành vi chống người thi hành công vụ và dùng để quay lại hình ảnh vu khống tổ công tác của Cảnh sát giao thông. Do đó, cần tịch thu sung ngân sách nhà nước. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 37L1-520.18 của Lê Thạc M cho Phan Văn D mượn, không liên quan đến việc phạm tội nên được trả lại. Đối với những vật chứng còn lại là chiếc áo phông và khúc gỗ bị cáo D sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn D 06 (sáu) tháng tù về "Tội chống người thi hành công vụ". Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án. Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2024 đến ngày 21/10/2024.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 330; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Thạc M 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ về "Tội chống người thi hành công vụ", khấu trừ thu nhập của bị cáo mỗi tháng 600.000 đồng trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trừ cho bị cáo thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/8/2024 đến ngày 21/10/2024, quy đổi cứ 01 ngày tạm giữ, tạm giam bằng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Lê Thạc M cho Ủy ban nhân dân phường Q giám sát giáo dục bị cáo, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Q giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ.

"Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp huyện nhận được quyết định thi hành án".

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 9C, màu Đen, màn hình bị vỡ Imei1: 865233054256723/78, số I: 865233054256731/78, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Phan Văn D;

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy A12, màu Đen, số Imei1: 354890388600567, số Imei2: 356995628600562, bên trong có thẻ sim số 0942.664.678, điện thoại đã qua sử dụng, thu giữ của Lê Thạc M.

- Trả lại cho Lê Thạc M 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, biển số 37L1-520.18 số loại SIRIUS, màu Đen – Bạc, số máy: 5C6H-020633, số khung: 0DY-020747, xe mô tô đã qua sử dụng.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) áo phông ngắn tay màu đen, nhãn hiệu LiNing, kích thước (80x70) cm; 01 (Một) khúc gỗ màu xám hình thù không xác định dài 90cm, một đầu bằng hình vuông cạnh 07 cm, một đầu không xác định, trên khúc gỗ có đóng 13 chiếc đinh sắt;

Các vật chứng hiện đang được lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/11/2024.

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Phan Văn D và Lê Thạc M mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Các bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKS tỉnh Nghệ An.
- Cơ quan cảnh sát điều tra công an tỉnh Nghệ An;
- UBND phường Quỳnh Thiện, thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An;
- Lưu HS;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Phạm Hồng Lĩnh